

Số: **47** /2016/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 08 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Quy định cơ chế hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2016-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XIII, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/1999/NĐ-CP ngày 16/4/1999 của Chính phủ về Quy chế tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của các xã, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020;

Xét Tờ trình số 228/TTr-UBND ngày 18/11/2016 và báo cáo số 285/BC-UBND ngày 7/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc đề nghị ban hành cơ chế hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2016-2020, Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức hỗ trợ, tỷ lệ hỗ trợ, nguồn vốn hỗ trợ cho các xã xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn (sửa chữa, cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016-2020, cụ thể như sau:

1. Mức hỗ trợ: Hàng năm, ngân sách tỉnh hỗ trợ cho các xã xây dựng nông thôn mới (nằm ngoài định mức hỗ trợ xi măng và hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho Chương trình xây dựng nông thôn mới):

- a) Hỗ trợ xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới tối thiểu 4.000 triệu đồng/xã.
- b) Hỗ trợ xã nông thôn mới kiểu mẫu tối thiểu 2.000 triệu đồng/xã/năm.
- c) Hỗ trợ xã còn lại tối thiểu 400 triệu đồng/xã/năm.
- d) Hỗ trợ xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tối thiểu 300 triệu đồng/xã/năm.

Trường hợp mức hỗ trợ cao hơn mức tối thiểu, giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để thống nhất và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Tỷ lệ hỗ trợ: Quy định tỷ lệ vốn ngân sách nhà nước (Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, ngân sách xã) hỗ trợ đối với từng dự án/công trình (*Không tính chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng nếu có*):

a) Đối với các xã đặc biệt khó khăn thuộc khu vực III: Tối đa 95% tổng dự toán công trình (hoặc tổng mức đầu tư) được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đối với các xã thuộc khu vực II: Tối đa 90% tổng dự toán công trình (hoặc tổng mức đầu tư) được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Đối với các xã thuộc khu vực I và xã còn lại: Tối đa 85% tổng dự toán công trình (hoặc tổng mức đầu tư) được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt tỷ lệ hỗ trợ vốn cho từng loại công trình ở từng xã, nhưng không vượt quá mức hỗ trợ quy định trên. Trường hợp đặc biệt thì thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt và báo cáo lại Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.

3. Quy định đóng góp của địa phương và nhân dân:

Ngoài phần vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, phần kinh phí còn lại để hoàn thành công trình theo dự toán được duyệt, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm bố trí kinh phí địa phương và huy động từ nhân dân vùng hưởng lợi tham gia đóng góp (bằng tiền, vật liệu, công lao động, hiến quyền sử dụng đất), tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để đầu tư xây dựng công trình. Việc huy động nguồn vốn từ nhân dân phải công khai, minh bạch, dân chủ, tự nguyện, không được vượt quá khả năng huy động đóng góp của nhân dân.

4. Nguồn vốn hỗ trợ: Ngân sách tỉnh; vốn vay tín dụng ưu đãi và các nguồn vốn khác (nếu có).

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐND ngày 19/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định hỗ trợ đầu tư và xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện, lồng ghép các nguồn vốn để triển khai có hiệu quả mục tiêu chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016-2020.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khoá XIII, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 ./.

Nơi nhận

- UBND Quốc hội (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh uỷ (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khoá XIII;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực X;
- Các sở, ban, ngành, các đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ, Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các CV phòng Tổng hợp;
- Báo Thái Nguyên; TTTT tỉnh (để đăng);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Bùi Xuân Hòa

